TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/QĐ-TA	Tịnh Biên, ngày 31 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: ông Châu Nam Phú.

2. Thư ký phiên họp: ông Lê Quốc Trung.

Ngày 31 tháng 05 năm 2024, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 64/QĐ-TA ngày 17 tháng 05 năm 2024 đối với:

Trương Trọng K1, sinh năm 1999; giới tính: nam; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: chạy xe Honda đầu; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 08/12; con bà Trương Vũ Vân H (có mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ông Trương Trọng N – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã T (đại diện theo ủy quyền, có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên tham gia phiên họp: Ông Chau Rết – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 12/10/2023, Trương Trọng K1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetammine, kết quả dương tính; ngày 16/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ban hành Quyết định số 1599/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý (K1) người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 14/11/2023, Trương Trọng K1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetammine, kết quả dương tính; đồng thời lập hồ sơ xác định tình trạng nghiện; ngày 14/11/2023, Chủ tịch UBND xã A ban hành Quyết định số 1747/QĐ-UBND về việc cai nghiệm ma túy tại gia đình, cộng đồng đối với K1, thời hạnh 06 (sáu) tháng.

Ngày 12/04/2024, Trương Trọng K1 tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetammine, kết quả dương tính, nên Chủ tịch UBND xã A lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 17/04/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã T ban hành văn bản số 927/ĐN-PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên áp dụng biện pháp xử K1 hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn K2, thời hạn tập trung từ 15 tháng đến 20 tháng.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã T giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử Khang hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn K2, thời gian tập trung cai nghiện từ 15 đến 20 tháng.

- K2 thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy như hồ sơ thể hiện và xin áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên phát biểu ý kiến:

Việc lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trương Trọng K1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Trọng K1 từ 15 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

- Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của phòng Lao động, thương binh - Xã hội thị xã T đầy đủ thủ tục, phù hợp với Điều 96, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020.

- Về nội dung:

Qua thẩm tra tại phiên họp, lời khai của Trương Trọng K1 thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy và có nghiện, phù hợp với kết quả xét nghiệm dương tính, biên bản lấy lời khai ngày 12/04/2024 và biên bản vi phạm hành chính do Công an xã A, thị xã T lập.

Từ phân tích trên cho thấy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã T lập đối với Trương Trọng K1 là đúng theo quy định tại Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 2 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 nên việc đề nghị đưa N1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho đối tượng Trương Trọng K1 đã tự nguyện khai báo thành khẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Trương Trọng K1 là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, đang chấp hành quản lý sau cai nghiện ma túy tại gia đình cộng đồng theo quyết định số: 1747/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, thị xã T. Trong khoảng thời gian chấp hành đáng lẽ Trương Trọng K1 phải ý thức được tác hại việc sử dụng trái pháp chất ma tuý, nổ lục tự rèn luyện bản thân, không tiếp tục sử dụng trái phep chất ma túy. Tuy nhiên Trương Trọng K1 không làm được điều đó, lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể là kết quả test ngày 13/4/2024 tại Trạm y tế xã V, thị xã T, xác định Trương Trọng K1 dương tích ma túy (*Methamphetamine).*

Về nhân thân, đối tượng Trương Trọng K1 nhiều lần sử dụng trái phép chất ma tuý, đã bị quản lý cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng nhưng vẫn không khắc phục sửa chữa bản thân, mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nên cần phải đưa Trương Trọng K1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn để nhằm thể cắt cơn, giải độc và đồng thời tạo điều kiện để K1 rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020;

Căn cứ các Điều 23, 24, 32 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân**.**

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Trọng K1, sinh năm 1999; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (*Mười lăm*) tháng, kể ngày đưa Trương Trọng K1 vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã T và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Trương Trọng K1 là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thị xã T chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã T đưa Trương Trọng K1 vào

Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH thị xã Tịnh Biên;
- Ủy ban nhân dân An Hảo;
- Công an thị trấn Nhà Bàng;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên;
- Tòa án Tỉnh An Giang;
- Đội CSĐTTPMT-CA thị xã Tịnh Biên;
- Công an thị xã Tịnh Biên;
- Lưu Văn phòng và hồ sơ.

THẨM PHÁN

Châu Nam Phú